TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH-** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 213/2017/QĐST-HNGĐ. *Châu Thành, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 258/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Kim D**, sinh năm 1982

* *Bị đơn:* Anh **Tr- ơng Tấn Đ**, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp TB, xã GT, huyện CT, tỉnh KG.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Kim D và anh Tr- ơng Tấn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Chị Huỳnh Kim D và anh Tr- ơng Tấn Đ tự nguyện xác định là anh, chị có 02 ng- ời con chung là cháu Tr- ơng A L, sinh ngày 08/4/2001 và cháu Tr- ơng Thành T, sinh ngày 18/3/2006. Anh Tr- ơng Tấn Đ tự nguyện đồng ý để chị Huỳnh Kim D đ- ợc tiếp tục trực tiếp nuôi d- ỡng, giáo dục cháu A L, cháu T cho đến khi cháu A L, cháu T tròn 18 tuổi; chị D không yêu cầu anh Đ cấp d- ỡng nuôi con; không ai đ- ợc quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Kim D và anh Tr- ơng Tấn Đ xác định là không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm m- ơi ngàn đồng): Chị Huỳnh Kim D tự nguyện nộp;

Khấu trừ số tiền án phí sơ thẩm chị Huỳnh Kim D tự nguyện nộp vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009960 ngày 26/9/2017 của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện CT, tỉnh KG, chị D đ- ợc nhận lại 150.000đ (Một trăm năm m- ơi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh KG;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *THADS huyện CT, tỉnh KG;*
- *UBND xã GT, huyện CT, tỉnh KG;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hương